

Bản án số: 25/2018/HSST

Ngày: 16-03-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Mỹ

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Văn Hoàng

2/ Bà Nguyễn Thụy Đông Sương

Thư ký Tòa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân quận T, thành phố H

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, thành phố H tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Diễm Hằng – Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 03 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T, xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 12/2018/HSST ngày 17 tháng 01 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2018/QĐXXST-HS ngày 26/02/2018 đối với bị cáo:

Quách Đông L; sinh năm: 1992; tại C; thường trú: Ấp C, xã Tân Hải, huyện P, tỉnh C; chỗ ở: 115/37 L, phường B, quận B, Thành phố H; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quách U và bà Phạm Thị L; chưa có vợ, con, ; Tiền án tiền sự: không.

Bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày: 10/10/2017 - Có mặt.

Người bị hại:

Ông Dương Hồ V; sinh năm 1979; trú tại: 72 DC11, phường S, quận T, Thành phố H – Vắng mặt

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị Hình Thị M; sinh năm 1964; trú tại: Phòng 47 hẻm 115 LL, phường B, quận B, Thành phố H – Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 10/10/2017 Quách Đông L điều khiển xe gắn máy hiệu Sirius, biển số 77N9-2434 lưu thông trên đường CN11. Khi đến bên

hông nhà số 72, đường CN11, phường S quận T, thì phát hiện anh Dương Hồ V đang dùng điện thoại Iphone 6s màu vàng xem báo, nên L dùng xe cách anh V khoảng 03m rồi đi bộ đến từ phía sau dùng tay phải giật chiếc điện thoại của anh V rồi bỏ chạy lên xe tẩu thoát, anh V tri hô đuổi theo nắm xe kéo lại nhưng L tang ga bỏ chạy kéo anh V khoảng 10m thì ngã xe. L bỏ xe chạy bộ và ném chiếc điện thoại đã giật của anh V xuống đường. Khi L chạy đến trước nhà số 27 đường CN11, phường S, quận T thì bị quần chúng bắt giữ giao cho công an phường.

Tại Cơ quan điều tra Công an quận T Quách Đông L đã khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên.

Trong quá trình đuổi theo anh V bị kéo lê 10m bị xây xát, anh V không yêu cầu giám định và làm đơn bãi nại cho L.

Vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s màu vàng, kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận T, có trị giá 8.000.000 đồng, đã được Công an quận T thu hồi trả lại cho người bị hại.

- 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen, biển số 77N9-2434, số máy RL8PD152FMH000631, số khung: RP2WCH4PD8A000631. Qua điều tra xác minh thể hiện xe do ông Nguyễn Trọng Biên người đứng tên chủ sở hữu. số khung số máy không đổi. Tháng 11/2016 ông Biên bán x echo ông Phong(chưa rõ lai lịch). Năm 2016 anh Lê Đăng K chủ cửa hàng xe máy số 436/66 T, phường X, quận Y mua chiếc xe của một thanh niên sau đó bán lại cho chị Hình Thị M. Chị M là chị họ của L và cho L mượn xe để đi lại, không biết L sử dụng vào mục đích phạm tội, chị xin lại chiếc xe.

Riêng chiếc điện thoại di động hiệu Masstel, màu đen số Imel 1: 30101462767393, cơ quan điều tra Công an quận T tạm giữ của L.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 15 tháng 01 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân quận T đã truy tố bị cáo Quách Đông L về tội:"Cướp giật tài sản" theo khoản 1 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009).

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận T giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 136; điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Quách Đông L từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

- Bị cáo Quách Đông L thống nhất với tội danh và khung hình phạt như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận T đã truy tố, không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 10/10/2017 Quách Đông L điều khiển xe gắn máy hiệu Sirius, biển số 77N9-2434 lưu thông trên đường CN11. Khi đến bên hông nhà số 72, đường CN11, phường S quận T, thì phát hiện anh Dương Hồ V đang dùng điện thoại Iphone 6s màu vàng xem báo, nên L đi bộ đến từ phía sau dùng tay phải giật chiếc điện thoại của anh V rồi bỏ chạy leo lên xe tẩu thoát, anh V tri hô đuổi theo nắm xe kéo lại nhưng L tăng ga bỏ chạy kéo anh V khoảng 10m thì ngã xe. Khi L chạy bộ đến trước nhà số 27 đường CN11, phường S, quận T thì bị quần chúng bắt giữ giao cho công an phường.

Vì vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Quách Đông L phạm tội “Cướp giật tài sản”, như bản cáo trạng đã truy tố. Do bị cáo không sử dụng xe gắn máy làm phương tiện để cướp giật điện thoại của người bị hại, nên Viện kiểm sát nhân dân quận T truy tố bị cáo Quách Đông L theo khoản 1 Điều 136 Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi cướp giật tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi, muốn có tiền tiêu xài nhưng không muốn bỏ công sức lao động nên bị cáo đã cố ý phạm tội. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một cách táo bạo và liều lĩnh. Lợi dụng sơ hở của người bị hại, công khai cướp giật, chiếm đoạt tài sản ngay trên đường giao thông, chứng tỏ ý thức xem thường pháp luật của bị cáo.

Về nhân thân:

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo L, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng, mới có tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên cũng xem xét bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, ngoài ra bị cáo được bị hại Vũ làm đơn bãi nại nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm g điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án là 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s màu vàng, kết quả định giá của Hội đồng định giá

tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận T, có trị giá 8.000.000 đồng, đã được Công an quận T thu hồi trả lại cho người bị hại. ông Vũ đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Việc anh V bị kéo lê 10m bị xây xát, anh V không yêu cầu giám định và không yêu cầu bồi thường, làm đơn bãi nại cho bị cáo L xét nên ghi nhận.

Về trách nhiệm dân sự đã được giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không giải quyết thêm.

[4] Về xử lý vật chứng. Vật chứng trong vụ án gồm có:

- 01 xe máy nhãn hiệu YamahaSirius màu đen, biển số 77N9-2434, số máy RL8PD152FMH000631, số khung: RP2WCH4PD8A000631. Qua điều tra xác minh thể hiện xe do ông Nguyễn Trọng Biên người đứng tên chủ sở hữu. số khung số máy không đổi. Tháng 11/2016 ông Biên bán x echo ông Phong(chưa rõ lai lịch). Năm 2016 anh Lê Đăng K chủ cửa hàng xe máy số 436/66 Trần văn Đang, phường 11, quận 3 mua chiếc xe của một thanh niên sau đó bán lại cho chị Hình Thị M. Chị M là chị họ của bị cáo L và cho L mượn xe để đi lại, không biết L sử dụng vào mục đích phạm tội, chị xin lại chiếc xe. Xét nên trả lại cho chị Hình Thị M.

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Masstel, màu đen số Imel 1: 30101462767393, cơ quan điều tra Công an quận T tạm giữ của L là tài sản của bị cáo không sử dụng vào mục đích phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[5] Án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố bị cáo Quách Đông L phạm tội:"Cướp giật tài sản"

Áp dụng khoản 1 Điều 136; điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Quách Đông L 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 10 tháng 10 năm 2017.

[2] Áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015.

- Trả lại cho bà Hình Thị M 01 xe máy nhãn hiệu YamahaSirius màu đen, biển số 77N9-2434, số máy RL8PD152FMH000631, số khung: RP2WCH4PD8A000631.

- Trả lại cho bị cáo L 01 chiếc điện thoại di động hiệu Masstel, màu đen số Imel 1: 30101462767393.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 353/PNK ngày 13 tháng 10 năm 2017 tại kho vật chứng Công an quận T).

[3] Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Quách Đông L nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tp. H; (1)
- Viện kiểm sát nhân dân quận T; (3)
- Văn phòng Cơ quan CSĐT; (1)
- Sở Tư pháp TPH (1)
- Trại giam và Bị cáo; (2)
- Thi hành án dân sự quận T; (1)
- Thi hành án hình sự; (2)
- Người bị hại; -Lưu, hồ sơ. (2)
- (3)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Ngọc Mỹ